

Thị trường thế giới

1D

Dow Jones	31,009	-0.29%
S&P 500	3,800	-0.66%
Nikkei	28,164	0.09%
Shanghai	3,608	2.18%
Hang Seng	28,241	1.19%
FTSE 100	6,798	-1.09%
VIX	24	11.69%

Thị trường Việt Nam

VN-Index

VN30

VN-Index	1,191.1	1,168.3
1D	0.52%	0.42%
YTD	7.90%	9.10%
GTGD (tỷ VND)	15,804	7,271
Vốn hoá (tỷ VND)	4,385,645	3,177,645
NĐTNN (tỷ VND)	-251.94	-223.28
Tự doanh (tỷ VND)	290.47	414.14
P/E	19.9	16.1
P/B	2.6	2.6

Lợi suất TPCP

YTD

Việt Nam 3 tháng	0.62%	143.7%
Việt Nam 3 năm	0.69%	-18.5%
Việt Nam 10 năm	2.4%	
Mỹ 3 tháng	0.07%	26.1%
Mỹ 2 năm	0.14%	19.7%
Mỹ 10 năm	1.14%	25.5%

Giá hàng hoá

1D

Dầu Brent (USD/thùng)	56.0	0.65%
Vàng (USD/ounce)	1,860	0.47%

Tỷ giá

1D

USD/VND	23,068	-0.06%
EUR/VND	28,137	0.18%
JPY/VND	22,150	-0.16%
CNY/VND	3,568	-0.32%

Lãi suất liên ngân hàng

YTD

Qua đêm	0.08%	-8.1%
1 tuần	0.12%	4.4%
2 tuần	0.16%	0.6%
1 tháng	0.28%	-8.0%

NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

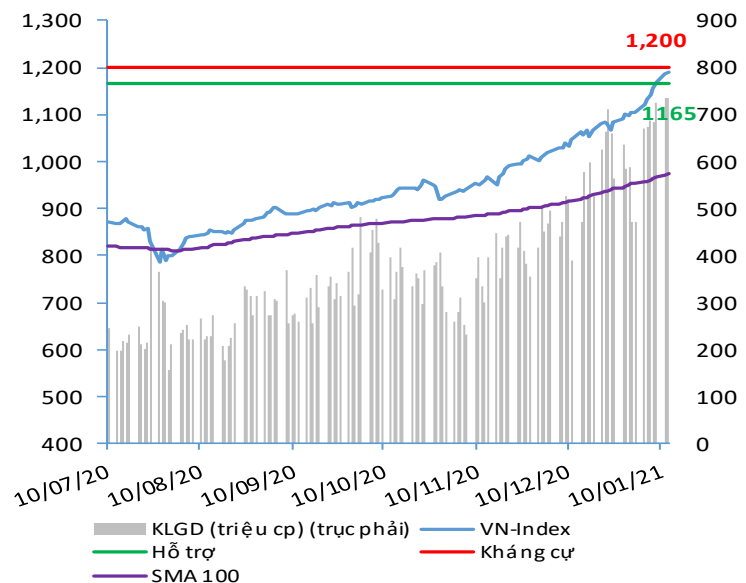
Hệ thống đánh giá và phân loại trạng thái diễn biến của CTS ghi nhận mức điểm đánh giá tổng quan của chỉ số VN-Index đạt **+58.82 điểm** và chỉ số VN30 đạt **+55.88 điểm**; tương đương với diễn biến thị trường tăng giá mạnh

Diễn biến ngắn hạn T+3 vẫn đang duy trì nhịp tăng điểm khá tốt mặc dù dòng tiền có ghi nhận dấu hiệu suy yếu trước ngưỡng kháng cự mạnh 1,200 điểm; cũng là mức đỉnh điểm kể từ hồi tháng 04/2018.

Bên cạnh đó, các diễn biến dài hạn hơn như T+10 hay T+20 vẫn đang tiếp tục duy trì kịch bản tăng giá tích cực.

Chỉ số VN-Index hiện đang tiệm cận với ngưỡng kháng cự mạnh 1,200 điểm với nền giá hỗ trợ nằm tại vùng 1,160 – 1,165 điểm.

VN-INDEX



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, CTS tổng hợp

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 12/01/2021

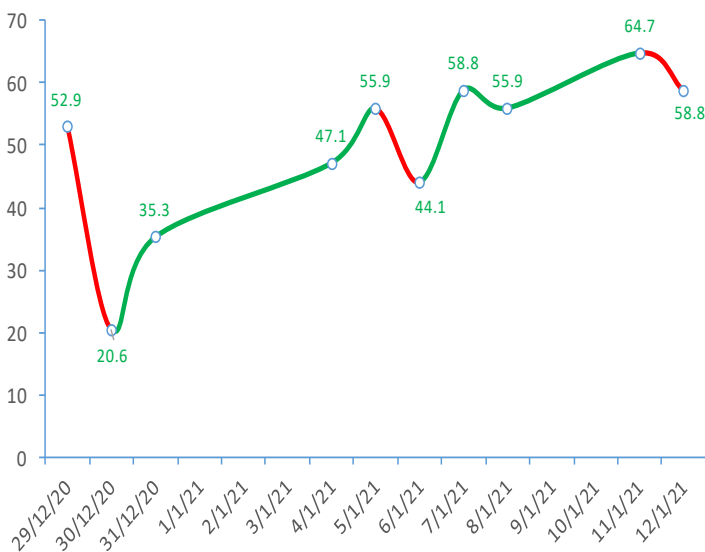
Nhóm chỉ báo	Chỉ báo	Điểm
Xu hướng	EMA (3); EMA (10) & SMA (20)	9
Định hướng & Sức mạnh xu hướng	DMI & ADX	2
Dao động & Động lượng	RSI (14)	1
	MFI (14)	1
	Stochastic (14,3,3)	0
	MACD (12,26,9)	3
Khối lượng	CMF	0
	OBV	2
	Volume	0
Độ rộng	Advance - Decline	2
Điểm đánh giá chung		58.82

Diễn biến tăng giá mạnh

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU VN30 12/01/2021

STT	Mã CK	Điểm	Trạng thái
1	BID	82.3	Tăng giá rất mạnh
2	BVH	71.1	Tăng giá mạnh
3	CTG	79.4	Tăng giá rất mạnh
4	FPT	51.4	Tăng giá mạnh
5	GAS	71.3	Tăng giá mạnh
6	HDB	59.7	Tăng giá mạnh
7	HPG	67.9	Tăng giá mạnh
8	MBB	62.3	Tăng giá mạnh
9	MSN	50.5	Tăng giá mạnh
10	MWG	57.4	Tăng giá mạnh
11	PLX	70.3	Tăng giá mạnh
12	PNJ	53.3	Tăng giá mạnh
13	POW	59.4	Tăng giá mạnh
14	REE	53.1	Tăng giá mạnh
15	SSI	73.4	Tăng giá mạnh
16	STB	69.3	Tăng giá mạnh
17	TCB	67.0	Tăng giá mạnh
18	VCB	74.1	Tăng giá mạnh
19	VHM	44.8	Tăng giá
20	VIC	45.1	Tăng giá
21	VJC	49.3	Tăng giá
22	VNM	41.9	Tăng giá
23	VPB	78.0	Tăng giá rất mạnh
24	VRE	63.0	Tăng giá mạnh

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 10 PHIÊN GIAO DỊCH

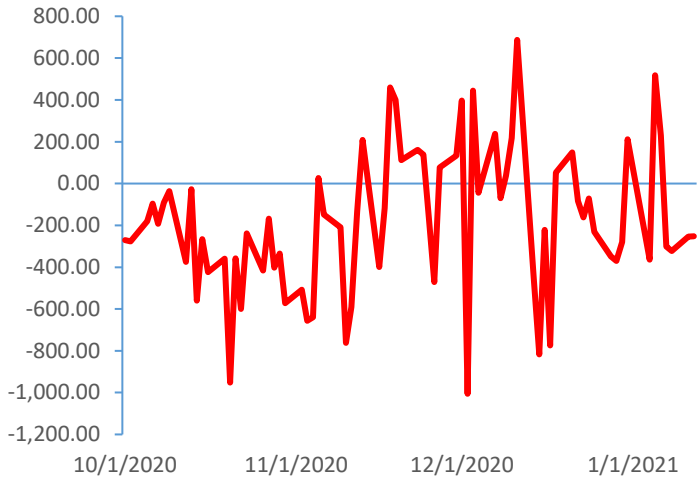


THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

< -75 <	< -50 <	< -25 <	0	> +25 <	> +50 <	> +75 <
Giảm giá rất mạnh	Giảm giá mạnh	Giảm giá	Đi ngang	Tăng giá	Tăng giá mạnh	Tăng giá rất mạnh

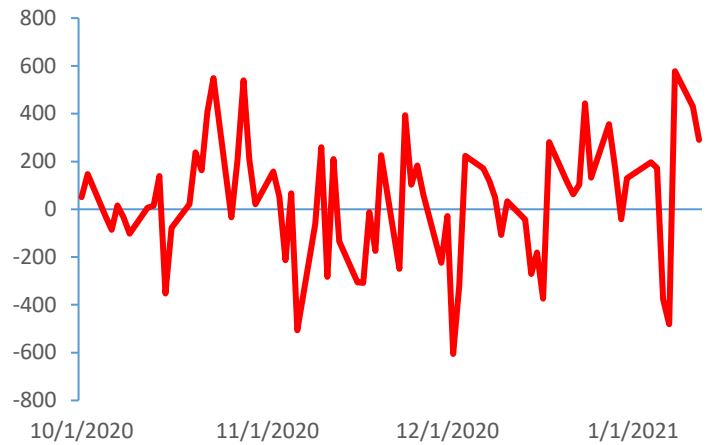
GIAO DỊCH KHỔ NGOẠI

Giá trị giao dịch ròng NĐTNN (tỷ đồng)

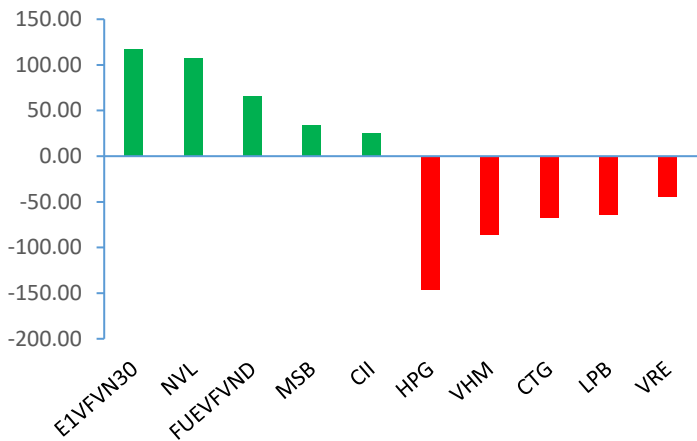


GIAO DỊCH TỰ DOANH

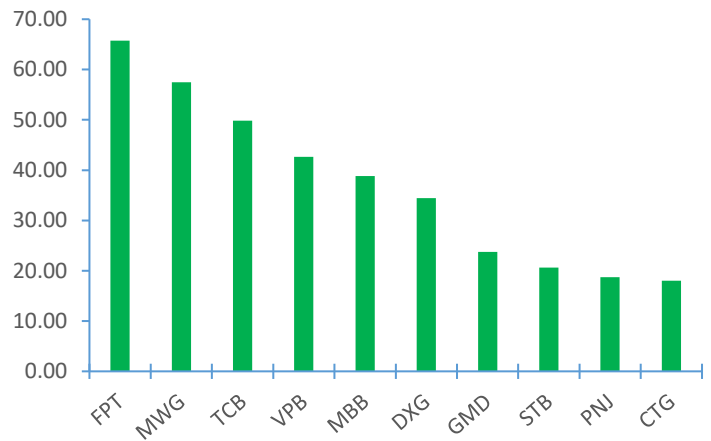
Giá trị giao dịch ròng của tự doanh (tỷ đồng)



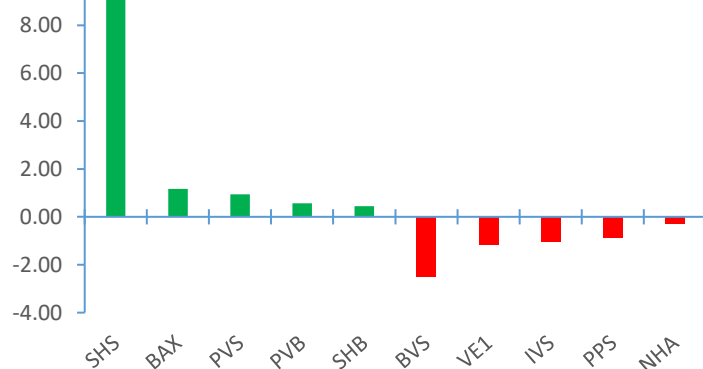
Top cổ phiếu mua bán ròng của NĐTNN trên HSX (tỷ đồng)



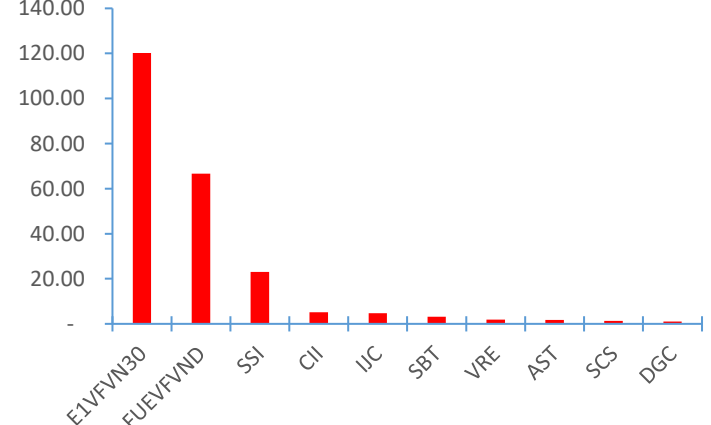
Top cổ phiếu mua ròng của tự doanh trên HSX (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua bán ròng của NĐTNN trên HNX (tỷ đồng)



Top cổ phiếu bán ròng của tự doanh trên HSX (tỷ đồng)



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro

TIN KINH TẾ TÀI CHÍNH

Điểm tin

Nội dung

Giá vàng thế giới xuống mức thấp nhất 6 tuần

Giá vàng giảm xuống mức thấp nhất 6 tuần trong đầu phiên giao dịch, do đồng USD tăng và lợi suất trái phiếu Mỹ tăng bởi kỳ vọng có thêm các biện pháp kích thích tài chính. Kết phiên, giá vàng giao ngay trên sàn LBMA giảm 0,1% xuống 1.846,61 USD/ounce, trong phiên có lúc chạm 1.816,53 USD/ounce – thấp nhất kể từ ngày 2/12/2020, trong khi vàng kỳ hạn tháng 2/2021 trên sàn New York tăng 0,8% lên 1.850,8 USD/ounce.

TTCK châu Á diễn biến trái chiều sau khi phố Wall bị chốt lời

Theo đó, chỉ số MSCI châu Á - Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản giảm 0.14%. Thị trường Nhật Bản trái chiều với Nikkei 225 tăng 0.12% còn Topix giảm 0.051%. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 0.3%. Thị trường Trung Quốc tăng từ đầu phiên với Shanghai Composite tăng 0.26% còn Shenzhen Component tăng 0.5%. Hang Seng của Hong Kong tăng 0.12%.

Tỷ giá VND/USD dự báo giảm nhẹ trong năm 2021

Theo đó, kịch bản của đồng VND trong năm 2021 sẽ tăng giá khoảng 0,5 – 1% – trong bối cảnh nguồn cung ngoại tệ tích cực và đồng USD giảm giá cũng với những nỗ lực của NHNN nhằm gỡ bỏ mác thao túng tiền tệ. Nguồn cung ngoại tệ được đánh giá vẫn duy trì trạng thái dồi dào 2021, khi hoạt động xuất nhập khẩu và kỳ vọng dòng vốn FDI chảy mạnh về Việt Nam. IMF đã dự báo khối lượng thương mại toàn cầu sẽ tăng khoảng 8% vào năm 2021 và với tỷ trọng đóng góp ngày càng cao trong xuất khẩu toàn cầu, Việt Nam chắc chắn sẽ được hưởng lợi từ sự phục hồi thương mại toàn cầu. Dòng vốn FDI giải ngân cũng kỳ vọng tích cực nhờ sự dịch chuyển sản xuất và hiệu quả của vắc-xin COVID-19.

Ngành dệt may đặt mục tiêu xuất khẩu 39 tỷ USD trong năm 2021

Theo ông Lê Tiến Trường, Chủ tịch HĐQT Vinatex, xác định rõ các thách thức của năm 2021, ngành Dệt may Việt Nam và Vinatex đặt kế hoạch cao là đạt kim ngạch xuất khẩu năm 2021 tương đương với năm 2019 nhanh hơn thị trường chung từ 9 tháng đến 2 năm. Với mục tiêu cao cho năm 2021 là xuất khẩu đạt 39 tỷ USD, mục tiêu trung bình là 38 tỷ USD.

Xuất khẩu rau quả năm 2020 đạt 3,26 tỷ USD

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giá trị xuất khẩu rau quả cả năm 2020 đạt 3,26 tỷ USD, giảm 13% so với năm 2019. Trung Quốc đứng vị trí thứ nhất về thị trường nhập khẩu rau quả của Việt Nam, chiếm khoảng 56% thị phần. Xuất khẩu rau quả năm vừa qua giảm mạnh bởi nhiều mặt hàng có giá trị xuất khẩu lớn giảm mạnh như thanh long - mặt hàng chiếm thị phần cao nhất với khoảng 36% tổng giá trị xuất khẩu, giảm gần 10%; chuối chiếm trên 5%, giảm 13%; sầu riêng giảm 56%; vải giảm 22%; dưa hấu giảm 36%...

TIN DOANH NGHIỆP

Mã CK	Điểm tin	Nội dung
PDR	Thông báo trả cổ tức đợt 2/2020	Theo đó Phát Đạt dự kiến phát hành hơn 39,6 triệu cổ phiếu trả cổ tức đợt 2 năm 2020 cho cổ đông. Tỷ lệ phát hành 10%. Giá trị phát hành theo mệnh giá hơn 396 tỷ đồng. Nguồn vốn phát hành lấy từ LNST chưa phân phối trên báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2020 đã kiểm toán của công ty. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý 1/2021, thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định ngay sau khi nhận được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
POW	Thông báo kế hoạch thoái vốn tại các công ty con và công ty liên kết	POW dự kiến thoái toàn bộ vốn (nếu chưa hoàn thành thoái vốn trong giai đoạn 2016 - 2020) đối với 8 đơn vị, bao gồm: CTCP Thủy điện Nậm Chiến, CTCP Năng lượng Sông Hồng; CTCP Phát triển Đô thị Dầu khí; CTCP Thủy điện Sông Tranh 3; CTCP EVN Quốc tế; CTCP Cơ điện Dầu khí; CTCP Điện Việt - Lào; CTCP Máy - Thiết bị Dầu khí. POW cũng sẽ thực hiện thoái vốn đối với Thủy điện Đakđrinh xuống dưới 65% vốn hoặc toàn bộ vốn góp.
IBC	Thông báo kết quả giao dịch của cổ đông lớn	Egroup đã bán thành công 5 triệu cổ phiếu IBC sở hữu với mục đích tái cấu trúc tài chính của Tập đoàn và chia sẻ cơ hội cho các nhà đầu tư giáo dục ứng dụng công nghệ cao. Giao dịch trên đã được tiến hành từ ngày 11/12/2020 đến ngày 08/01/2021 theo phương thức khớp lệnh và thỏa thuận.
PNJ	Thông báo kết quả giao dịch của Thành viên HĐQT	Bà Đặng Thị Lại, Thành viên HĐQT đăng ký bán 150,000 cổ phiếu PNJ từ ngày 14/1 đến 09/2 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, bà Lại sẽ giảm sở hữu tại PNJ xuống còn hơn 1,28 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 0.56%.
DVP	Thông báo trả cổ tức năm 2020	DVP thông báo quyết định HĐQT thông qua tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền tỷ lệ 15%, thời gian chi trả ngày 8/2. Với 40 triệu cổ phiếu đang lưu hành, doanh nghiệp sẽ chi ra khoảng 60 tỷ đồng.
NLG	Thông báo giao dịch của Chủ tịch HĐQT	Ông Nguyễn Xuân Quang, Chủ tịch HĐQT đăng ký bán 2 triệu cổ phiếu NLG từ ngày 13/1 đến 11/2 theo phương thức thỏa thuận. Dự kiến giao dịch thành công, ông Quang sẽ giảm sở hữu tại NLG xuống còn hơn 38,32 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 13.92%.

Nguồn: CTS tổng hợp

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2020 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank Securities). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VietinBank Securities không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VietinBank Securities. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VietinBank Securities.

LIÊN HỆ

Hội Sở VietinBank Securities:

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tel: +84.24.3974.1771 – Fax: +84.24.3974.1760

Website: www.cts.vn

Hotline: 1900.58.88.66